

Số /KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã Vĩnh Linh

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Kế hoạch số 14-KH/ĐU ngày 23/10/2025 của Đảng ủy triển khai thực hiện Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã Vĩnh Linh, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 08-CTr/TU, Kế hoạch số 14-KH/ĐU nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tư duy, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển giáo dục và đào tạo.

Triển khai đầy đủ và cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 08-CTr/TU và Kế hoạch số 14-KH/ĐU; tạo đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của xã, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Yêu cầu

Tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy về những giải pháp đột phá mang tính cách mạng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Đảm bảo thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu của Nghị quyết vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát để hoàn thành các nhiệm vụ và mục tiêu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn

dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục; bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Toàn xã hội có trách nhiệm chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực và giám sát phát triển giáo dục.

Phát huy truyền thống hiếu học, xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong nhân dân và trong toàn xã hội về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

Giáo dục bảo đảm hài hòa giữa tính toàn dân và tinh hoa, toàn diện và chuyên sâu, dân tộc và toàn cầu. Phát triển giáo dục trên nền tảng văn hóa, giá trị truyền thống dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa nhân loại, chuẩn mực quốc tế.

Giáo dục, đào tạo phải bảo đảm “học đi đôi với hành”, “lý thuyết gắn liền với thực tiễn”, “nhà trường gắn liền với xã hội”. Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông là nền tảng hình thành nhân cách, phát triển phẩm chất và năng lực người học. Giáo dục nghề nghiệp giữ vai trò then chốt trong phát triển lực lượng lao động kỹ năng cao.

Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức và thể chế. Tạo đột phá về nguồn lực, động lực và không gian mới cho phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng; bảo đảm Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, lấy đầu tư công chủ chốt, thu hút nguồn lực xã hội cho hiện đại hóa toàn diện hệ thống giáo dục quốc dân.

Đến năm 2030, giáo dục xã đạt được bước phát triển mới, chất lượng và hiệu quả giáo dục được nâng cao rõ rệt; xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên đạt trình độ đào tạo chuẩn và trên chuẩn; đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới và trường chuẩn quốc gia; hình thành môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; từng bước chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

Mục tiêu đến năm 2035, hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh mẽ, vững chắc, công bằng và chất lượng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và phổ cập giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở. Mở rộng tiếp cận công bằng trong giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông trên địa bàn.

Xây dựng, sắp xếp trường, lớp đáp ứng nhu cầu học tập và thuận tiện cho người dân; 100% trường học đạt chuẩn về cơ sở vật chất tối thiểu; phấn đấu trên 95% trường mầm non và trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương đạt 85%.

Đội ngũ giáo viên, 100% giáo viên, nhân viên có trình độ đào tạo đạt mức chuẩn trở lên, trong đó tỷ lệ có trình độ đào tạo trên mức chuẩn đạt từ 35% trở lên.

Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chất lượng giáo dục mũi nhọn thuộc trong tốp khá của tỉnh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục; dần đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2 trong trường học.

Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 50%. Tỷ lệ người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt trên 24%. Tỷ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 25%.

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 50%.

2.2. Mục tiêu đến năm 2035

Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương.

Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 100%, trong đó có trên 50% đạt chuẩn mức độ 2. Tỷ lệ người trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học phổ thông đạt 55%.

Tỷ lệ người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên đạt trên 27%; tỷ lệ người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ đạt ít nhất 30%.

2.3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xã Vĩnh Linh trở thành địa phương có hệ thống giáo dục phát triển toàn diện, hiện đại, công bằng và chất lượng.

Mọi người dân đều có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân; hình thành xã hội học tập thực chất, hiệu quả, nhân văn. Nguồn nhân lực có trình độ, kỹ năng, phẩm chất đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và hội nhập quốc tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức; đổi mới tư duy và hành động; xác định quyết tâm chính trị; tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp uỷ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền những nội dung cơ bản của Nghị quyết số 71-NQ/TW, Kế hoạch số 14-KH/ĐU bằng nhiều hình thức, tăng cường thời lượng, chất lượng tin bài về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu về giáo dục và đào tạo vào Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn chủ động xây dựng kế hoạch phát triển, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối cộng đồng và huy động nguồn lực xã hội hóa.

Đẩy mạnh chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em; bảo đảm cho trẻ em được đi học đầy đủ phù hợp với lứa tuổi nhất là đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

2. Tiếp tục đổi mới cơ chế, xây dựng chính sách đặc thù cho phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn

Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thể chế, cơ chế, chính sách theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, đồng bộ.

Ưu tiên bố trí ngân sách triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đột phá, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi pháp luật, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Thực hiện các chính sách hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi cho người học theo quy định, không để học sinh, sinh viên bỏ học vì điều kiện tài chính. Khuyến khích

xã hội hóa giáo dục; vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... tham gia đầu tư, tài trợ, hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học bổng và các hoạt động giáo dục và đào tạo tại địa phương.

Xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong toàn xã hội về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

3. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học cho học sinh

Thực hiện đầy đủ, quyết liệt quan điểm giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu,” là “sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân”. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chú trọng xây dựng văn hoá học đường hướng tới các giá trị “chân - thiện - mỹ”; phòng ngừa, ngăn chặn những hành vi lệch chuẩn văn hoá trong học sinh.

Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục, đào tạo. Người học là trung tâm, là chủ thể của quá trình giáo dục và đào tạo; nhà trường là nền tảng, nhà giáo là động lực, quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo. Thực hiện phương châm “thầy ra thầy, trò ra trò” trên các mặt đạo đức, nhân cách, tri thức; kiên quyết chấn chỉnh tiêu cực trong giáo dục, coi trọng danh dự người thầy, tôn vinh người thầy trong xã hội.

Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các môn học. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn thanh niên, giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao nhằm hình thành, phát triển nhân cách, kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử, kỹ năng phòng tránh tệ nạn xã hội cho học sinh. Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống vào chương trình giảng dạy chính khóa và các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp tại các trường học trên địa bàn xã.

Chú trọng nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong trường học; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tâm vóc, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong việc phối hợp giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác giáo dục, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy tắc ứng xử trong môi trường giáo dục.

Thực hiện các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội. Ngăn chặn, đẩy lùi, tiến tới chấm dứt bạo lực học đường, nguy cơ xâm nhập ma túy vào trường học.

4. Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, coi đây là giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, hiệu quả quản lý và khả năng tiếp cận giáo dục của người dân.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý và tổ chức hoạt

động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học. Đảm bảo 100% trường học có kết nối internet ổn định, có thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập trực tuyến, phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

Khuyến khích các trường học ứng dụng các nền tảng giáo dục thông minh, học liệu số, sách giáo khoa điện tử, giáo trình thông minh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI); từng bước xây dựng hệ thống quản trị giáo dục cấp xã theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục; phân đầu đến năm 2030 có 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm giảng dạy, quản lý trực tuyến và công cụ hỗ trợ học tập số.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị trường học đạt chuẩn; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định; thực hiện công khai, minh bạch, khách quan việc điều động, chuyển chuyên, biệt phái giáo viên giữa các đơn vị để giải quyết căn bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ theo thẩm quyền phân cấp; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Đổi mới quản lý nhà nước đối với nhà giáo một cách đồng bộ, gắn với quản lý chuyên môn và chất lượng. Phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, chuyên môn học thuật, đề cao đạo đức, trách nhiệm của nhà giáo.

Tập trung nguồn lực nâng cấp, kiên cố, hiện đại hóa trường lớp; xóa phòng học tạm; phân đầu đến năm 2030, 100% phòng học được kiên cố hoá. Ưu tiên đầu tư xây dựng mới các hạng mục còn thiếu như thư viện, khu trải nghiệm, sân chơi, nhà đa năng... tại các trường học; từng bước hoàn thiện tiêu chí trường học đạt chuẩn theo lộ trình. Tăng cường trang bị thiết bị dạy học tối thiểu, thiết bị công nghệ như máy tính, máy chiếu, bảng tương tác, thiết bị thí nghiệm... để phục vụ tốt cho đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục.

Huy động đa dạng nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học, bao gồm ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa, các chương trình mục tiêu quốc gia và các tổ chức, cá nhân có tâm huyết với giáo dục.

Thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới, tăng cường phương pháp giáo dục thực hành, trải nghiệm, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất, kỹ năng phát triển toàn diện cho trẻ em mầm non; chương trình giáo dục phổ thông, tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật...

Chuyên mạnh qua phương pháp giáo dục hiện đại, tích cực, tăng cường tự học, trải nghiệm sáng tạo, hướng học sinh phát huy tư duy độc lập, năng lực giải quyết vấn đề; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định.

6. Phát triển giáo dục nghề nghiệp và đào tạo kỹ năng

Tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông; thực hiện tốt, phù hợp thực tiễn việc phân luồng cho học sinh.

Xây dựng hệ thống thông tin kết nối giữa giáo dục, đào tạo với thị trường lao động; cập nhật thường xuyên nhu cầu tuyển dụng, ngành nghề ưu tiên, cơ hội xuất khẩu lao động để định hướng học nghề cho thanh niên.

Hỗ trợ học sinh tiếp cận thông tin học nghề, học kỹ năng, học tiếng nước ngoài thông qua các nền tảng số, tài liệu mở, lớp học cộng đồng; từng bước hình thành thói quen học tập suốt đời và học tập gắn với thực tiễn.

7. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Mở rộng, đa dạng hoá các liên kết, hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học. Hỗ trợ học sinh, thanh niên tiếp cận thông tin về học bổng, du học, xuất khẩu lao động, việc làm tại nước ngoài thông qua các nền tảng số, tài liệu mở, các chương trình tư vấn trực tuyến và kết nối với các tổ chức chuyên môn.

Từng bước xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đa văn hóa, có khả năng kết nối và hội nhập với khu vực và thế giới; bảo đảm học sinh được trang bị đầy đủ năng lực, phẩm chất và kỹ năng cần thiết trong thời đại toàn cầu hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế thực hiện rà soát cơ sở vật chất trường học để đề xuất phương án cải tạo, sửa chữa phục vụ nhu cầu học tập của học sinh và đạt tiêu chuẩn để công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch đề ra.

Đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên để nâng cao chất lượng giảng dạy trên địa bàn xã.

Thường xuyên theo dõi, thống kê số liệu đội ngũ giáo viên trong các đơn vị trường học để tham mưu UBND xã đề xuất Sở Nội vụ, UBND tỉnh có phương án bố trí đảm bảo giáo viên giảng dạy.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch và công tác báo cáo theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất trường học để kịp thời tham mưu cho UBND xã bố trí ngân sách nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách, hoạt động có liên quan đến công tác đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Vĩnh Linh

Đẩy mạnh, đổi mới các hoạt động thông tin, truyền thông về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Thực hiện việc thông tin thường xuyên, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài về công tác phát triển giáo dục và đào tạo trong các chương trình, chuyên mục, đồng thời đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền.

4. Các đơn vị trường học

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chi tiết, cụ thể, đảm bảo hiệu quả. Nghiêm túc thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của cấp trên về công tác đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền đến giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nội dung của Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học phù hợp, tăng cường giảng dạy lý thuyết gắn với thực tiễn, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đặc biệt quan tâm đến công nghệ trí tuệ nhân tạo vào bài giảng.

Đề xuất nhu cầu cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

Báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) về kết quả tổ chức thực hiện.

5. Các thôn trên địa bàn

Có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân về một số giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức quan tâm đến học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn nhằm giúp đỡ để các em được đến trường.

Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân về chất lượng giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn, kịp thời báo cáo UBND xã những vấn đề gây bức xúc trong dư luận đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã Vĩnh Linh. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các Phòng: KT, VHXX;
- Trung tâm DVTH xã Vĩnh Linh;
- Các cơ sở giáo dục;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phùng Thế Đạt